TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ

Bản án số: 45/2019/HSST
Ngày: 15 - 10 - 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hà
2. Ông Hoàng Văn Thanh

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành*** *tham gia phiên toà:* Bà Dương Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/QĐXXST-HS, ngày 02/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T; sinh năm: 1996; tại: Xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn Liên Hưng, xã Thành Hưng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Kh (tên khác: Nguyễn Văn M); con bà: Hoàng Thị Thanh L; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án, cụ thể: Ngày 26/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 319/2016/HSST); ngày 25/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 20/2018/HSST). Tính đến thời điểm phạm tội (ngày 25/6/2019), bị cáo chưa được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 25/6/2019 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

1. Nguyễn Đình T; sinh năm: 1985; nơi cư trú: Khu 4, TT Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Ngọc H; sinh năm: 1970; nơi cư trú: Khu 1, xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 25/6/2019, tổ công tác Công an huyện Thạch Thành làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại tuyến Quốc lộ 45, đoạn qua nghĩa trang liệt sỹ huyện Thạch Thành, thuộc địa phận thôn Đồng Khanh, xã Thành Thọ phát hiện 03 đối tượng có dấu hiệu nghi vấn sử dụng ma túy. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn T đang cầm trên tay trái của Tuấn 01 lọ thuốc nhựa màu trắng, hình trụ, có nắp, bên trong chứa 13 đoạn ống hút bằng nhựa các màu xanh, tím, hồng dài khoảng 03cm, đốt hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn. Nguyễn Văn T khai tất cả là ma túy đang mang đi tìm người nghiện để bán. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nói trên.

Tại bản kết luận giám định số 1615/PC09 ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng, dạng cục vụn có trong 13 đoạn ống nhựa (dạng ống hút) thu giữ của Nguyễn Văn T là ma túy có tổng khối lượng là 0,471g (không phẩy bốn bảy một gam) loại Heroine .

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSTT, ngày 09/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn T mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt.

Kết quả xác minh về tài sản thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản và thu nhập nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS): Tịch thu tiêu hủy 0,417g (không phẩy bốn một bảy gam) chất bột màu trắng, dạng cục vụn (kết quả giám định là Heroine) là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 (hai) bơm tiêm sử dụng một lần nhãn hiệu TANAPHAR, loại 10ml/cc, trong đó có 01 (một) bơm tiêm đã qua sử dụng; 22 (hai mươi hai) lọ thuốc Dimedrol loại 10mg/ml chưa qua sử dụng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH HĐXX:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, kết quả giám định ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

[1] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, mà còn là tiền đề và điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội.

Về số lượng ma túy, bị cáo khai chiều ngày 24/5/2019, bị cáo đi cùng N (không biết rõ địa chỉ cụ thể) xuống thị trấn Hà Trung, bị cáo mua của một người đàn ông lạ mặt ở ngõ hẻm gần nhà máy thuốc lá Thanh Hóa 1.200.000đ được một gói nilon màu trắng bên trong chứa 02 cục ma túy màu trắng. Về đến nhà, bị cáo bỏ số ma túy vừa mua được vào lọ nhựa màu trắng, hình trụ, rồi lấy ra một ít ma túy để sử dụng cùng N. Sau đó N đi về nhà còn bị cáo dùng dao lam chia nhỏ 02 cục ma túy thành 15 tép ma túy rồi cho vào các đoạn ống hút nhựa màu xanh, vàng, tím, hồng dài khoảng 03 cm, đốt 2 đầu, rồi lại cất vào lọ nhựa, giấu vào góc bếp. Khoảng 6 giờ 30 phút, ngày 25/6/2019, bị cáo mang theo lọ nhựa chứa ma túy đi uống Methadol ở trung tâm y tế huyện Thạch Thành với mục đích tìm người nghiện đang điều trị Methadol bán kiếm lời. Bị cáo đã lấy ra 02 tép trong tổng số 15 tép ma túy mang theo để sử dụng. Khi bị cáo vừa tiêm chích ma túy xong thì bị tổ công tác Công an huyện Thạch Thành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ số ma túy còn lại bị cáo đang cầm trên tay trái của bị cáo. Kết quả giám định chất ma túy của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng, dạng cục vụn có trong 13 đoạn ống nhựa (dạng ống hút) thu giữ của Nguyễn Văn T là ma túy có tổng khối lượng là 0,471g (không phẩy bốn bảy một gam) loại Heroine. Do bị cáo đang có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm", nên có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi phạm vào điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 20/2018/HSST, ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nhận định: Nguyễn Văn T có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý là trường hợp "tái phạm". Như vậy, tính đến lần phạm tội ngày 25/6/2019, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung là "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS, vì vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã hai lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Thời gian bị cáo bị tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[3] Về người bán ma túy, do T khai không quen biết, không rõ họ tên và địa chỉ mà chỉ biết do những người nghiện cùng uống Methadol ở trung tâm y tế huyện chỉ và hỏi thăm những người đi xe ôm ở đầu ngõ hẻm gần nhà máy thuốc lá nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[4] Về đối tượng tên là N (T không biết rõ địa chỉ cụ thể) là người đã đi cùng T xuống Hà Trung, do T khai không cho N biết việc đi mua ma túy để sử dụng và bán, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[5] Về hình phạt tiền bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh điều kiện tài sản hiện tại của Nguyễn Văn T, xác định T không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,417g (không phẩy bốn một bảy gam) chất bột màu trắng, dạng cục vụn (kết quả giám định là Heroine) là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 (hai) bơm tiêm sử dụng một lần nhãn hiệu TANAPHAR, loại 10ml/cc, trong đó có 01 (một) bơm tiêm đã qua sử dụng; 22 (hai mươi hai) lọ thuốc Dimedrol loại 10mg/ml chưa qua sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 07 năm 06 tháng (Bảy năm sáu tháng) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 25/6/2019).

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,417g (không phẩy bốn một bảy gam) chất bột màu trắng, dạng cục vụn (kết quả giám định là Heroine) là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 (hai) bơm tiêm sử dụng một lần nhãn hiệu TANAPHAR, loại 10ml/cc, trong đó có 01 (một) bơm tiêm đã qua sử dụng; 22 (hai mươi hai) lọ thuốc Dimedrol loại 10mg/ml chưa qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an huyện Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đào Anh Đức